

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 85/2019/HS - ST

Ngày: 24/04/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh
Bà Nguyễn Kim Lê

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký toà án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 95/HSST ngày 05/04/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94 ngày 11/4/2019 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Thu H - Sinh năm : 1983; Giới tính: nữ; HKTT: Số 16, Gầm Cầu, phường Đ, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn M(đã mất); Con bà: Trần Thị N sinh năm: 1956; Gia đình có 02 chị em, bị can là con út; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 045 lập ngày 21 tháng 1 năm 2019 tại công an quận Cầu giấy. Bị bắt quả tang ngày 20/12/2018. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại giam Hà Nội. Số giam: 712T1/M2.

2- Nguyễn Thành C - Sinh năm: 1979; Giới tính: nam; HKTT và chỗ ở: Số 8, ngõ 66 Đê TH, phường C, quận H, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Nguyễn Văn T. Con bà: Vũ Thị N. Gia đình có 04 anh chị em, bị can là thứ ba; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án (đã xóa án tích):

- Bản án số 239/1998/HSST ngày 13/7/1998, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Đã nộp án phí ngày 13/7/1998.

- Bản án số 932/2001/HSST ngày 19/12/2001, Tòa án nhân dân Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ra trại ngày 25/12/2003; Theo kết quả xác minh tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội hiện không có hồ sơ thi hành án đối với Nguyễn Thành C.

- Bản án số 411/2009/HSST ngày 30/10/2009, Tòa án Hai Bà Trưng xử 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ra trại ngày 25/3/2012. Đã nộp án phí ngày 30/10/2009.

Bị bắt quả tang ngày 20/12/2018. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại giam Hà Nội. Số giam: 720T1/20.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 20/12/2018, tổ công tác Công an phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số 2 ngõ 253 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thành C điều khiển xe máy Honda Vision, BKS: 29E1-25649 chở Nguyễn Thu H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi C dừng xe, H xuống xe đi bộ được khoảng 5m thì tổ công tác tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an: 02 túi nilông màu trắng kích thước 02x02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H và C khai nhận là ma túy tổng hợp mang đi bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật đưa C và H về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động màu hồng có số sim: 0886445550; thu giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWAI có số sim: 0943976979 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-256.49.

Khám xét nơi ở của C tại số 8 ngõ 66 Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 9702/KLGD-PC09 ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,550gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thu H khai nhận: Khoảng 13h30' ngày 20/12/2018, H đang ở nhà chị gái tại phường Cát Linh, Đống Đa thì có số điện thoại (H không nhớ rõ) gọi cho H hỏi mua 02 gam ma túy đá. H báo giá 02 gam ma túy đá là 1.600.000đồng, người phụ nữ đó đồng ý và bảo H đến ngõ 253 Nguyễn Khang, Yên Hòa để giao ma túy. Sau đó, H gọi điện cho Nguyễn Thành C, bảo C cầm ma túy lên và đón H. Khi C đến đón H tại phố Cát Linh, H bảo C chở xuống Nguyễn Khang. Trên đường đi, C có nói với H là số ma túy C đang mang theo giá 1.000.000đồng, H bán cho khách giá 1.600.000đồng. Số tiền hưởng lợi 600.000đồng C và H cùng nhau tiêu xài. Khi đi đến trước số 2 ngõ 253 Nguyễn Khang thì H bảo C dừng xe để H mang ma túy bán cho khách. C lấy số ma túy trong túi quần trước bên trái đưa cho H. H cầm ở tay phải đi vào trong ngõ được khoảng 5m thì bị lực lượng công an đến kiểm tra và bắt quả tang như đã nêu trên. Đây là lần đầu tiên H, C đi bán ma túy.

Nguyễn Thành C khai: số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ của H, là do C mua của 01 người phụ nữ không quen biết với giá 1.000.000đồng tại khu vực phố Trần Khát Chân vào khoảng 13h ngày 20/12/2018, mục đích mua ma túy để cùng H bán lại kiếm lời.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thu H và Nguyễn Thành C cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai của Nguyễn Thu H phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành C, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng bán ma túy của C và đối tượng mua ma túy của H, do C và H không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-256.49 thu giữ của C. C khai mượn của Trần Thị Tuyết Lan- sinh năm: 1983 (Trú tại: số 2 ngõ 1 tập thể nhà Dầu phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Khâm Thiên được biết: Tại địa chỉ trên không có ai Trần Thị Tuyết Lan cư trú tại đây. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe là chị Lương Thị Bích Thủy- sinh năm: 1973 (HKTT: Số B9 Hồ Ba Mẫu, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội), chị Thủy cho biết chiếc xe trên chị đã bán cho một người không quen từ năm 2017. Theo Kết luận giám định số 1637/KL-PC09-DD ngày 19/3/2019 Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-256.49 gửi giám định, hiện tại có số khung: RLHJF3303CY0480 là số nguyên thủy. Số máy bị tẩy xóa, không xác định được số máy nguyên thủy của xe. Tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 20/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định tách tài liệu hồ sơ vụ án liên đến chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-256.49.

Đối với 01 điện thoại di động màu hồng có số sim: 0886445550 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI có số sim: 0943976979 thu giữ của C và H, quá trình điều tra xác định cả hai đã sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Tại cáo trạng số 103/CT – VKSCG ngày 04/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thu H, Nguyễn Thành C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, Nguyễn Thành C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 1,550 gam Methamphetamine. Tịch thu sung quỹ nhà

nước của bị cáo H 01 điện thoại Iphone màu hồng và của bị cáo C 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI có số sim: 0943976979.

Bị cáo H và C khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thu H và Nguyễn Thành C khai nhận: Khoảng 14h ngày 20/12/2018, tại trước cửa số 2 ngõ 253 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Nguyễn Thu H và Nguyễn Thành C đã có hành vi tàng trữ 1,550gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích đem bán cho con nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Yên Hòa bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thu H và Nguyễn Thành C cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án: Tệ nạn nghiện hút ma túy đang bị toàn thể xã hội lên án. nghiện hút ma túy gây suy kiệt về sức khỏe, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, tiếp tay cho việc sử dụng ma túy. Dư luận xã hội đòi hỏi phải trừng trị thật nghiêm khắc đối với loại tội phạm này.

[4] Xét vai trò nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: bị cáo Nguyễn Thu H, Nguyễn Thành C có nhận thức pháp luật, biết nhà nước cấm tàng trữ, mua bán ma túy nhưng vẫn phạm tội. Do vậy, cần cách ly cả hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo H là người khởi xướng việc mua bán ma túy, C là người trực tiếp mua ma túy, số tiền mua ma túy cũng là tiền của C, cả hai bị cáo cùng mang đi bán kiếm lời, số tiền kiếm lời được tiêu sài C. Nhân thân bị cáo C có 03 tiền án đã xóa án tích, bị cáo H chưa có tiền án tiền sự do vậy khi quyết định hình phạt cần xử phạt bị cáo C mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo H.

Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 1,550 gam Methamphetamine; Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo H 01 điện thoại Iphone màu hồng và của bị cáo C 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI có số sim: 0943976979.

[6] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thu H, Nguyễn Thành C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1/ Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thu H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2018.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2018.

2/ Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thu H, Nguyễn Thành C và chữ ký của GĐV Vũ Việt Cường trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số: 9702/KLGD – PC09 ngày 29/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,550 gam

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu hồng có chữ Iphone ở phía sau, bên trong có sim số: 088.644.5550. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Nguyễn Thu H. 01 điện thoại di động kiểu dáng HUAWEL màu đen bên trong có sim số: 0943.976.979. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 148GN/THA – CA ngày 04/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

Mỗi bị cáo H, C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người bị hại;
- VKSND quận Cầu Giấy +HN
- TAND Tp Hà Nội
- Công an quận Cầu Giấy
- Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy
- Lưu hồ sơ + văn phòng Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

